

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1323/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 09 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt chủ trương đầu tư
Dự án đầu tư các bến cảng công ten nơ (container) số 3 và số 4
thuộc Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 06 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng tại Báo cáo số 96/BC-UBND ngày 27 tháng 4 năm 2017 và các văn bản: Số 5654/UBND-GT3 ngày 06 tháng 9 năm 2017, số 7764/UBND-GT3 ngày 08 tháng 11 năm 2017, số 16/UBND-GT3 ngày 02 tháng 01 năm 2018 và số 89/UBND-GT3 ngày 04 tháng 01 năm 2018 về chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng các bến cảng container số 3 và số 4 thuộc Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng, thành phố Hải Phòng;

Căn cứ báo cáo về kết quả thẩm định của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại các văn bản: Số 3002/BC-BKHĐT ngày 09 tháng 05 năm 2018, số 9042/BKHĐT-GSTĐĐT ngày 20 tháng 12 năm 2018 và số 6175/BKHĐT-GSTĐĐT ngày 29 tháng 8 năm 2019 về chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng các bến cảng container số 3 và số 4 thuộc Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng, thành phố Hải Phòng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng các bến container số 3 và số 4 thuộc Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng (tại Khu bến cảng Lạch Huyện), thành phố Hải Phòng với những nội dung chủ yếu như sau:

1. Nhà đầu tư: Công ty cổ phần cảng Hải Phòng.

2. Tên dự án: Dự án đầu tư xây dựng các bến container số 3 và số 4 thuộc Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng (tại Khu bến cảng Lạch Huyện), thành phố Hải Phòng.

3. Mục tiêu dự án: Đầu tư xây dựng 02 bến container số 3, 4 tại Khu bến cảng Lạch Huyện, thành phố Hải Phòng đáp ứng tiến độ thực hiện các dự án đầu tư xây dựng, phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế, xã hội của thành phố Hải Phòng để

phục vụ từng bước việc di dời Khu bến cảng Hoàng Diệu; bảo đảm phát huy truyền thống lịch sử của Cảng Hải Phòng và phát triển trong tương lai có tính cạnh tranh lâu dài của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng.

4. Quy mô dự án: Đầu tư xây dựng 02 bến container số 3, 4 với chiều dài 750m (375m/01 bến), tiếp nhận cỡ tàu container đến 100.000 DWT; xây dựng 01 bến sà lan tiếp nhận tàu, sà lan sức chứa 100-160 TEU đầu tư các hạng mục công trình hạ tầng kỹ thuật, thiết bị đồng bộ, đáp ứng sản lượng hàng hóa thông qua 1,0-1,1 triệu TEU/năm.

5. Vốn đầu tư thực hiện dự án: Tổng vốn đầu tư của Dự án khoảng 6.946,315 tỷ đồng (*sáu nghìn chín trăm bốn mươi sáu tỷ ba trăm mười lăm triệu đồng*); trong đó: Vốn tự có, tự bổ sung, tự huy động khoảng 3.125,842 tỷ đồng (chiếm 45% tổng vốn đầu tư) và vốn vay tín dụng khoảng 3.820,473 tỷ đồng (chiếm 55% tổng vốn đầu tư).

6. Thời hạn hoạt động của Dự án là 70 năm, kể từ ngày có quyết định giao đất, cho thuê đất theo quy định của pháp luật.

7. Địa điểm thực hiện dự án: Tại Khu bến cảng Lạch Huyện thuộc Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng.

8. Tiến độ thực hiện:

- Tiến độ góp vốn và huy động vốn phù hợp với tiến độ thực hiện Dự án.
- Tiến độ xây dựng khoảng 05 năm (từ năm 2020 đến năm 2025) và dự kiến hoàn thành đưa vào khai thác bến số 3 từ năm 2022.

9. Ưu đãi, hỗ trợ đầu tư: Thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành.

10. Thời hạn hiệu lực của quyết định chủ trương đầu tư: Kể từ ngày quyết định có hiệu lực thi hành và hết hiệu lực theo quy định pháp luật hiện hành.

Điều 2. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng:

a) Chịu trách nhiệm về các thông tin, số liệu báo cáo tại hồ sơ Dự án và năng lực nhà đầu tư được lựa chọn đáp ứng các điều kiện theo quy định của pháp luật; bảo đảm nhà đầu tư có đủ điều kiện được nhà nước giao đất, cho thuê đất, chuyển đổi mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư theo tiến độ và các quy định của pháp luật về đầu tư, đất đai và các quy định khác có liên quan của pháp luật;

b) Chỉ đạo nhà đầu tư tiếp tục hoàn thiện Dự án theo ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các Bộ, ngành liên quan; thực hiện việc ký quỹ theo quy định tại Điều 42 Luật Đầu tư và Điều 27 Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12

tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư và tổ chức triển khai thực hiện Dự án theo đúng quy định của pháp luật hiện hành;

c) Kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Dự án của Công ty cổ phần cảng Hải Phòng theo đúng quy định của pháp luật, ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và ý kiến của các bộ, ngành liên quan, bao gồm: Kiểm tra, giám sát việc huy động vốn (vốn tự có, tự bổ sung, tự huy động và vốn vay) của nhà đầu tư theo tiến độ thực hiện Dự án;

d) Phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường chỉ đạo, hướng dẫn nhà đầu tư thực hiện quy trình thủ tục đánh giá tác động môi trường của Dự án theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường trước khi triển khai Dự án; đồng thời, bảo đảm việc triển khai thực hiện Dự án tuân thủ các quy định tại Nghị định số 51/2014/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển;

đ) Chỉ đạo các cơ quan liên quan và hướng dẫn Công ty cổ phần cảng Hải Phòng thực hiện ưu đãi về thuế và các chính sách liên quan theo quy định của pháp luật hiện hành; phối hợp giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Dự án.

2. Bộ Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm:

a) Hỗ trợ, hướng dẫn Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng trong việc giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện Dự án đảm bảo phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật về đất đai;

b) Hỗ trợ, hướng dẫn Công ty cổ phần cảng Hải Phòng trong việc hoàn thiện hồ sơ và thực hiện quy trình thủ tục đánh giá tác động môi trường của Dự án theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường;

c) Tổ chức thực hiện quy trình thủ tục giao khu vực biển, cấp giấy phép nhận chìm ở biển theo quy định của pháp luật.

3. Bộ Giao thông vận tải có trách nhiệm:

a) Phối hợp và hướng dẫn Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng và nhà đầu tư trong việc rà soát, hoàn thiện hồ sơ Dự án, bảo đảm đầu tư Dự án phù hợp với điều chỉnh Quy hoạch phát triển hệ thống cảng biển Việt Nam đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1037/QĐ-TTg ngày 24 tháng 6 năm 2014 và các văn bản có liên quan;

b) Tổ chức thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành đối với Dự án trong quá trình triển khai thực hiện đầu tư và quản lý khai thác, sử dụng bến cảng theo quy định của pháp luật.

4. Bộ Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm hỗ trợ, hướng dẫn Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng, Công ty cổ phần cảng Hải Phòng thực hiện các ưu đãi hỗ trợ đầu tư; thực hiện giám sát, đánh giá dự án đầu tư theo quy định hiện hành.

5. Bộ Tài chính có trách nhiệm hướng dẫn Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng và Công ty cổ phần cảng Hải Phòng xử lý, giải quyết khắc phục các khó khăn, vướng mắc phát sinh (nếu có) trong việc thực hiện ưu đãi về thuế và các chính sách liên quan theo quy định hiện hành.

6. Giao Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp chỉ đạo Hội đồng thành viên Tổng công ty Hàng hải Việt Nam yêu cầu Người đại diện phần vốn của Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam tại Công ty cổ phần cảng Hải Phòng:

a) Tổ chức thực hiện đầu tư theo đúng quy định của pháp luật, quản lý Dự án, bảo đảm tiến độ triển khai Dự án và hiệu quả sử dụng vốn của Nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp; xây dựng phương án tài chính thực hiện dự án, đảm bảo hiệu quả đầu tư, hiệu quả sử dụng, bảo toàn và phát triển vốn nhà nước và quản lý khai thác, sử dụng các bến cảng theo quy định của pháp luật;

b) Tổ chức thực hiện giám sát, đánh giá đầu tư Dự án theo quy định của pháp luật và báo cáo kịp thời Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam về các sai phạm (nếu có).

7. Giao Công ty cổ phần cảng Hải Phòng (nhà đầu tư):

a) Chịu trách nhiệm về các thông tin, số liệu báo cáo tại hồ sơ Dự án, hiệu quả đầu tư Dự án, hiệu quả sử dụng, bảo toàn và phát triển vốn nhà nước theo quy định của pháp luật;

b) Tổ chức triển khai lập, thẩm định và phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án theo đúng quy định hiện hành;

c) Khẩn trương hoàn thiện báo cáo đánh giá tác động môi trường, trình Bộ Tài nguyên và Môi trường thẩm định, phê duyệt; chỉ được triển khai thực hiện Dự án sau khi Báo cáo đánh giá tác động môi trường được Bộ Tài nguyên và Môi trường thẩm định, phê duyệt theo quy định;

d) Tổ chức, triển khai thực hiện và quản lý Dự án theo đúng quy định của pháp luật;

đ) Phối hợp chặt chẽ với Tổng công ty Tân cảng Sài Gòn và các đơn vị có liên quan trong quá trình khai thác, sử dụng cảng biển, bảo đảm phát triển kinh tế gắn với quốc phòng, an ninh; nâng cao hiệu quả khai thác cảng nước sâu và năng lực cạnh tranh với các cảng biển quốc tế và cảng biển trong khu vực.

Điều 3. Điều khoản thi hành

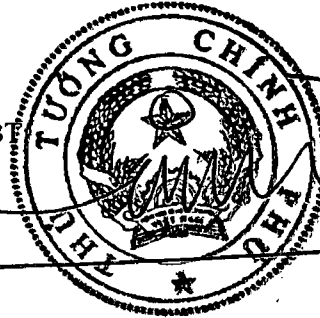
1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

2. Bộ trưởng các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Giao thông vận tải và Chủ tịch Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp, Hội đồng thành viên Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng, Công ty cổ phần cảng Hải Phòng, các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- Như Khoản 2 Điều 3;
- TTg, các PTTg;
- Các Bộ: Quốc phòng, Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Cục Hàng hải Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: KTTH, KGVX, NN, NC, ĐMDN, TKBT
- Lưu: VT, CN (2b). *Hiển 43*

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Trịnh Đình Dũng